

Bản án số: 76/2023/HS-PT

Ngày: 08/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Vân

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Tuyết Loan

Ông Bùi Thanh Quốc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 146/2023/TLPT-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Hồ Thị Kim N và Hồ Thị Phi G do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2023/HS-ST ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Hồ Thị Kim N, sinh ngày 01/9/1989 tại An Giang. Nơi thường trú: ấp B, xã M, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; chỗ ở: ấp Q, xã T, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: đạo Phật; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: làm thuê. Con ông Hồ Văn N, sinh năm 1969 và bà Võ Thị Kim L, sinh năm 1969; anh, chị, em ruột: có 06 người, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 2000; có chồng là Nguyễn Thanh T, sinh năm 1994 (chưa đăng ký kết hôn); con: có 02 người, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

2. Hồ Thị Phi G, sinh ngày 12/7/1977 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: ấp Q, xã T, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: đạo Phật; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: làm thuê. Con ông Hồ Văn H, sinh năm 1943 và bà Trần Thị N, sinh năm 1954; anh, chị, em ruột: có 05 người, lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1985; có

chồng là Trương Thế H, sinh năm 1977 (chưa đăng ký kết hôn); con: có 04 người, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2023 đến ngày 21/6/2023 được thay đổi biện pháp bảo lãnh tại ngoại cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo Kim N:* Luật sư Phạm Duy Huy P – Văn phòng luật sư Phạm Khắc Phương, Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 12/6/2023, Đội cảnh sát hình sự - Công an huyện Vĩnh Thạnh kết hợp với Công an xã Thạnh Quới kiểm tra phát hiện tụ điểm đánh bạc dưới hình thức đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền tại ấp Qui Lân 6, xã Thạnh Quới, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ nên tiến hành đưa các đối tượng có liên quan về Cơ quan Công an để làm rõ. Kết quả điều tra Hồ Thị Phi G có mặt tại địa điểm đánh bạc không có tham gia chơi đánh bài tứ sắc nhưng khi kiểm tra điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax của G thì phát hiện G có sử dụng mạng xã hội Zalo tên tài khoản “*Bánh bèo*” liên lạc mua số đề của Hồ Thị Kim N thông qua tài khoản Zalo tên “*Nhi lùn*”, mua các con số đề đài miền Nam, miền Trung, miền Bắc từ ngày 10 đến ngày 12/6/2023, cụ thể:

Ngày 10/6/2023 mua số đề lô A, B, bao lô các con số của 04 đài miền Nam gồm: đài Thành phố Hồ Chí Minh, Long An, Bình Phước, Hậu Giang với tổng số tiền 3.200.000 đồng, trúng thưởng được số tiền 1.600.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 4.800.000 đồng; mua số đề lô A, B, bao lô các con số của 03 đài miền Trung gồm đài Đà Nẵng, Đắk Nông, Quảng Ngãi với tổng số tiền 1.200.000 đồng, trúng thưởng được số tiền 3.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 4.400.000 đồng; mua số đề lô A, B, bao lô các con số của đài miền Bắc với tổng số tiền 640.000 đồng, không trúng thưởng.

Ngày 11/6/2023 mua số đề lô A, B, bao lô các con số của 03 đài miền Nam gồm: đài Kiên Giang, Tiền Giang, Đà Lạt với số tiền mua 2.400.000 đồng, trúng thưởng được 11.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 13.600.000 đồng; mua số đề lô A, B, bao lô các con số của 03 đài miền Trung gồm: đài Kon Tum, Khánh Hòa, Thừa Thiên Huế với số tiền mua là 3.600.000 đồng, trúng thưởng 3.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 6.800.000 đồng; mua số đề lô A, B, bao lô các con số của đài miền Bắc với tổng số tiền 940.000 đồng, không trúng thưởng.

Ngày 12/6/2023 mua số đề lô A, B, bao lô các con số của 03 đài miền Nam gồm: đài Đồng Tháp, Cà Mau, Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền mua là 2.400.000 đồng, chưa có kết quả xổ số thì bị phát hiện.

Hồ Thị Phi G thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, G chỉ nhắn tin trực tiếp mua số đề của N qua tài khoản Zalo lưu trong điện thoại tên “Nhi lùn”, sau khi có kết quả xổ số thì N tự tính thắng thua và liên lạc lại, hiện N còn nợ G số tiền trúng thưởng là 1.190.000 đồng.

Hồ Thị Kim N thừa nhận bắt đầu bán số đề vào khoảng đầu tháng 6 đến ngày 12/6/2023 thì bị phát hiện, N sử dụng điện thoại di động hiệu Oppo A91 gắn số sim 0375435424 đăng ký mạng xã hội Zalo tên “*Nam Nhi*” để bán số đề cho G vào các ngày 10, 11, 12/6/2023 như G đã khai nhận, bán cho một người phụ nữ có tài khoản Zalo tên “*Thuy Ngân*” với số tiền mua đài Cà Mau ngày 12/6/2023 là 210.000 đồng và bán cho nhiều người khác không rõ họ tên, địa chỉ. Ngoài ra, khi tiến hành kiểm tra điện thoại di động còn phát hiện trong ngày 12/6/2023, N nhắn tin cho tài khoản Zalo tên “*Bảo Bảo*” mua các con số đề của 03 đài miền Nam gồm: đài Đồng Tháp, Cà Mau, Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền mua và trúng thưởng là 7.945.000 đồng; mua số đài miền Trung (*Huế*) với số tiền 900.000 đồng, không trúng thưởng; mua số đài miền Bắc (*Hà Nội*) với số tiền 3.260.000 đồng, không trúng thưởng.

Hồ Thị Kim N xác định đã bán số đề lô A, B, bao lô 02 con số, 03 con số, số đá cho người chơi các đài miền Nam, miền Trung và đài miền Bắc với số tiền thấp nhất khoảng 1.100.000 đồng và cao nhất khoảng hơn 11.000.000 đồng nhưng không ăn thua trực tiếp với người chơi mà G phôi lại cho người khác qua tài khoản Zalo tên “*Bảo Bảo*” để nhận tiền hoa hồng, cụ thể: nếu bán số lô A, B trong ngày được từ 3.000.000 đồng trở lên thì được hưởng 100.000 đồng, nếu dưới 3.000.000 đồng thì được hưởng 50.000 đồng; còn bao lô 02 con số, 03 con số nếu người chơi bao lô 100.000 đồng đổi với một con số, N được hưởng 25.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số các đài mở thưởng, N sẽ nhắn tin số tiền lời lỗ với người chơi và liên hệ G nhận tiền thắng thua. N còn xác định được tổng số tiền thu lợi bất chính trong thời gian bán số đề là 1.300.000 đồng.

Về hình thức chơi và cách tính thắng thua được tính như sau: Đối với các đài miền Nam, miền Trung người mua số lô A, B nếu mua 1.000 đồng phải trả 1.000 đồng, trúng thì được 80.000 đồng, còn bao lô mua 1.000 đồng phải trả 15.000 đồng, trúng được 80.000 đồng, nếu trúng nhiều lô thì lấy 80.000 đồng nhân cho các lô trúng, đối với số đá người mua hai lô số mỗi con 1.000 đồng phải trả 30.000 đồng, nếu trúng thì được 500.000 đồng. Đối với kết quả xổ số các đài miền Bắc nếu mua lô A (*bốn lô hai chữ số*) mua 1.000 đồng phải trả 4.000 đồng, lô B mua 1.000 đồng phải trả 1.000 đồng, riêng bao lô mua 1.000 đồng phải trả 22.000 đồng, trúng được 80.000 đồng, nếu trúng nhiều lô thì lấy 80.000 đồng nhân cho các lô trúng.

Đối với người có tài khoản Zalo tên “*Thuy Ngân*” và những người khác nhắn tin mua số đề của N do không xác định được họ tên thật, địa chỉ nên không tiếp xúc làm việc được.

Đối với người sử dụng tài khoản Zalo tên “*Bảo Bảo*”, N khai đã G phoir lại trong thời gian bán số đề do bà Đỗ Thị Thảo giới thiệu số điện thoại từ đó N kết bạn zalo và liên lạc G phoir đề nhưng N không nhớ số điện thoại và không rõ họ tên thật địa chỉ nên không tiếp xúc làm việc được.

Đối với bà Đỗ Thị T qua đối chất tại Cơ quan điều tra, bà T không thừa nhận việc giới thiệu cho N số điện thoại liên lạc để mua bán số đề, ngoài lời khai của N thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với bà Thảo.

Về vật chứng trong vụ án, Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh dương và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A91 màu xanh đen (*đã qua sử dụng*) theo quy định pháp luật.

Tại bản án hình sự số 27/2023/HSST ngày 15/9/2023, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Hồ Thị Phi G, Hồ Thị Kim N phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ: Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

- Bị cáo Hồ Thị Phi G 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ tạm giam từ ngày 13/6/2023 đến 21/6/2023.

Phạt bổ sung bị cáo Hồ Thị Phi G 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

- Bị cáo Hồ Thị Kim N 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Hồ Thị Kim N 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 18/9/2023 bị cáo Hồ Thị Kim N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Ngày 18/9/2023 bị cáo Hồ Thị Phi G kháng cáo xin được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo do hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải chăm sóc con còn nhỏ.

- Bào chữa cho bị cáo Hồ Thị Kim N - Luật sư Phạm Duy Huy P phát biểu: Ngoài các tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm áp dụng bị cáo N còn có tình tiết giảm nhẹ khác như phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp tiền thu lợi bất chính nên đề nghị áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật

Hình sự. Bị cáo đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo. Không thống nhất với Kiểm sát viên về việc căn cứ Công văn số 01/2017/GĐ - TANDTC ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân tối cao để cho rằng bị cáo không đủ điều kiện áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự vì Công văn này không phù hợp với Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa nhận định: Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo đúng quy định. Bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên và đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, theo hướng dẫn tại Công văn số 01/2017/GĐ - TANDTC ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân tối cao thì không thỏa mãn quy định để áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng là tương xứng đối với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm đã tuyên. Đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Hồ Thị Kim N và Hồ Thị Phi G có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức mua bán số đề, cụ thể G là người mua số còn N là người nhận ghi số đề từ các người chơi, tổng hợp và G phôi cho người khác để hưởng hoa hồng. Qua thống kê đã xác định được: ngày 11/6/2023, tổng số tiền mua và trúng theo kết quả mở thưởng theo đài Tiền Giang là 6.400.000 đồng và tổng số tiền mua và trúng theo kết quả mở thưởng theo đài Đà Lạt là 6.400.000 đồng. Với hành vi nêu trên, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Bị cáo Hồ Thị Kim N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Bị cáo Hồ Thị Phi G kháng cáo xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và là một trong những nguyên nhân tiềm tàng phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội nguy hiểm khác. Các bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì thỏa mãn máu ăn thua cò bạc, sát phạt đồ đen, mong muốn kiếm được tiền không bằng sức lao động chân chính, hợp pháp mà các bị cáo vẫn bất chấp hậu quả mà thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Nên cần có mức án nghiêm để cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3.2] Quá trình tố tụng, cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo là phù hợp, đúng quy định. Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn xem xét thêm về nhân thân, hoàn cảnh gia đình của các bị cáo để áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có chiều cố đến hoàn cảnh của các bị cáo. Bị cáo phạm tội từ hai lần trở lên nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là có căn cứ vì vậy không chấp nhận đề nghị của Luật sư về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3.3] Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Hồ Thị Kim N có bổ sung thêm biên lai thu tiền về nộp tiền thu lợi bất chính (biên lai thu số 0006234 ngày 06/10/2023) và bị cáo Hồ Thị Phi G bổ sung thêm biên lai thu tiền (biên lai thu số 0002567 ngày 07/12/2023), việc này thể hiện các bị cáo có thiện chí khắc phục sai lầm. Tuy nhiên, với tính chất và mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như xem xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tương ứng thấy rằng mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng; đối chiếu với quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về chế định án treo thì các bị cáo không đủ điều kiện để hưởng án treo. Do đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp. Không có cơ sở chấp nhận đề nghị của Luật sư bào chữa của bị cáo Kim N.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo **Hồ Thị Kim N** và **Hồ Thị Phi G**. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2023/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Hồ Thị Kim N** và **Hồ Thị Phi G** phạm tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ: khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Hồ Thị Kim N 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ: khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Hồ Thị Phi G 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2023 đến ngày 21/6/2023.

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Cơ quan tố tụng H. Vĩnh Thạnh;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Bích Vân